

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2026
của Trường Cao đẳng Xây dựng và Công nghệ - Xã hội

TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ - XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính.

Căn cứ Quyết định số: 3695/QĐ-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Tài chính - Kế toán, Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2026 của Trường Cao đẳng Xây dựng và Công nghệ - Xã hội.

(Chi tiết theo Biểu số 02 ban hành kèm theo TT 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán, Kế toán trưởng và các Phòng, Khoa liên quan trong Trường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu TH, TCKT

TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG
VÀ CÔNG NGHỆ - XÃ HỘI



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thị Hoài

Biểu số 02

Ban hành kèm theo TT 90/2018/TT-BTC

Ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính

Đơn vị: TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG
VÀ CÔNG NGHỆ- XÃ HỘI

Chương: 022

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 156/QĐ-CDXDVCN-XH, ngày 15/01/20 26 của Trường CDXD VCN-XH)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	950
1	Thu học phí	950
2	phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	931
1	Chi sự nghiệp	931
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	931
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	19
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23.861,5
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.861,5
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.861,5
	Kinh phí không tự chủ	23.861,5



	+ Kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị	8.685
	+KP miễn, giảm học phí theo NĐ238/2025/NĐ-CP; KP hỗ trợ học sinh theo QĐ 53/2015/QĐ-TTg	15.176,5
4	Chi các hoạt động kinh tế 280-332	0

